

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HSST

Ngày: 09-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Phan Thị Mai Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liễu

2. Ông Trần Tân Phát

- Thư ký phiên tòa: Đặng Thị Ngọc Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên;

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2018/TLST- HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2018/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Trọng H**, tên gọi khác: không, sinh ngày: 05/01/1996, tại: tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp TC, xã TH, huyện HT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Huỳnh Thanh T và bà Trác Hiền H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo H đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/6/2018 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố TN, tỉnh TN. Đến ngày 02/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN, tỉnh TN ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đối với Huỳnh Trọng H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Lý Nguyễn Thảo N, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Khu phố HL, phường HN, thành phố TN, tỉnh TN (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp TC, xã TH, huyện HT, tỉnh TN (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 26/6/2018, Huỳnh Trọng H mượn xe mô tô biển số 70G1-384.81 của cha ruột tên Huỳnh Thanh T, sinh năm 1974, ngụ ấp TC, xã TH, huyện HT, tỉnh TN để đi xin việc làm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H đến các công trình đang xây dựng trên đường HLK, thuộc P3, thành phố TN xin việc nhưng không được. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H vào uống nước mía, tại quán nước mía không gắn biển hiệu, phía trước Nhà thi đấu tỉnh TN, thuộc KP3, P3, thành phố TN. Lúc này, H nhìn thấy xe mô tô, biển số 70G1- 299.91, nhãn hiệu Piaggio, loại Vespa, màu sơn trắng; số máy M821M5007792; số khung 8M82100EV010970 của chị Lý Nguyễn Thảo N, sinh năm 1999, ngụ: khu phố HL, phường HN, thành phố TN dựng trong sân Nhà thi đấu không có người trong coi, nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. Sau đó, H trả tiền ly nước mía và khóa cổ xe mô tô của H lại để tại quán, H lén lút vào lấy trộm xe mô tô, biển số 70G1- 299.91 thì thấy xe không có chìa khóa, không khóa cổ nên H đẩy đến Salon “S.T”, thuộc khu phố HB, phường HN kê anh Bùi Thanh M, sinh năm 1988, ngụ: KP2, thị trấn HT, huyện HT, tỉnh TN là nhân viên của Salon thay ổ khóa xe, M đồng ý và báo giá thay ổ khóa là 5.243.000 đồng, H đồng ý. Đến ngày 27/6/2018 khi H đến Salon để nhận xe thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN, Huỳnh Trọng H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

* Kết luận định giá tài sản số 41/KLDG-TTHS, ngày 02/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TN, tỉnh TN, kết luận: Xe mô tô biển số 70G1- 299.91, nhãn hiệu Piaggio, loại Vespa, màu sơn trắng; số máy M821M5007792; số khung 8M82100EV010970 có trị giá 30.000.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 70G1- 299.91, nhãn hiệu Piaggio, loại Vespa, màu sơn trắng; số máy M821M5007792; số khung 8M82100EV010970, đã trả lại cho bị hại Lý Nguyễn Thảo N và bị hại không yêu cầu bồi thường; xe mô tô biển số 70G1- 384.81, đã trả lại cho Huỳnh Thanh T là chủ sở hữu.

Qua xác minh Huỳnh Trọng H không có tài sản, nên không tiến hành kê biên.

Tại cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Huỳnh Trọng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng H từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Trả xe mô tô biển số 70G1- 299.91, nhãn hiệu Piaggio, loại Vespa, màu sơn trắng; số máy M821M5007792; số khung 8M82100EV010970 cho

bị hại Lý Nguyễn Thảo N, chị N không yêu cầu bồi thường thêm. Trả xe mô tô biển số 70G1- 384.81 cho Huỳnh Thanh T là chủ sở hữu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát;

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 26/6/2018 Huỳnh Trọng H đã lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 70G1- 299.91, nhãn hiệu Piaggio, loại Vespa, màu sơn trắng; số máy M821M5007792; số khung 8M82100EV010970 có trị giá 30.000.000 đồng của Lý Nguyễn Thảo N có trị giá 30.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Mặt khác, tình hình trộm cắp tài sản trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố TN nói riêng diễn biến ngày càng phức tạp. Do đó phải xét xử bị cáo hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần phòng chống tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Trọng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự, gia đình bị cáo sửa chữa khắc phục hậu quả cho bị hại, người bị hại làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Trả xe mô tô biển số 70G1- 299.91, nhãn hiệu Piaggio, loại Vespa, màu sơn trắng; số máy M821M5007792; số khung 8M82100EV010970 cho bị hại Lý Nguyễn Thảo N, chị N không yêu cầu bồi thường thêm. Trả xe mô tô biển số 70G1- 384.81 cho Huỳnh Thanh T là chủ sở hữu. Ghi nhận đã trả xong.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và điều luật áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Trọng H là phù hợp tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trọng H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trọng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng H 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Trọng H cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện HT, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả xe mô tô biển số 70G1- 299.91, nhãn hiệu Piaggio, loại Vespa, màu sơn trắng; số máy M821M5007792; số khung 8M82100EV010970 cho chị Lý Nguyễn Thảo N, chị N không yêu cầu bồi thường thêm. Trả xe mô tô biển số 70G1- 384.81 cho Huỳnh Thanh T là chủ sở hữu. Ghi nhận đã trả xong.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Trọng H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết Bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung